



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

ĐẦU GHI HÌNH VT 4100 - 8100 - 16100



11/2011

PHẦN 1: GIỚI THIỆU CÁC CHỨC NĂNG CHÍNH

+ Từ màn hình hiển thị, nhấp chuột phải → **Main Menu** để vào giao diện quản trị:




Hình 1: Menu chính của chương trình.

+ Menu quản trị chương trình sẽ được hiển thị như sau:



Hình 2: Giao diện quản trị.

+ Các chức năng chính của đầu ghi DVR VT – 4100 – 8100 – 16100:

- **Record Setup:**  cài đặt chế độ xem hình, chất lượng hình ảnh và FPS (Frames Per Second), bạn vào **Quality & Frame Rate Setup** để cài đặt:



Hình 3: Cài đặt Record Setup.

Bạn có thể thay đổi các thông số về mức hiển thị cao nhất như độ phân giải hình ảnh (**Resolution = 720 x 576**), chất lượng hình ảnh (**Quality = Highest**), và FPS.



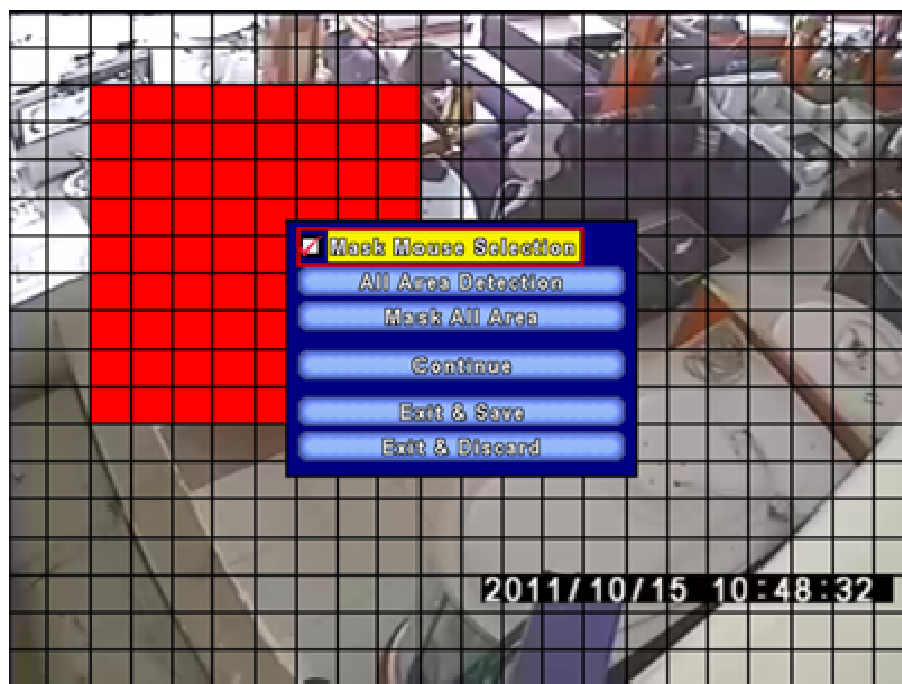
Hình 4: Thiết lập Quality & Frame.

- Event Setup:** cài đặt chế độ tiện ích cho đầu ghi như: báo động (Alarm), chế độ nhảy khung hình (Motion Popup), chế độ ghi hình khi phát hiện thấy có


chuyển động, hoặc là chỉ ghi hình trong những vùng cho phép. Để thiết lập các bạn vào **Motion Area Setup...**



Hình 5: Motion Setup.



Hình 6: Cài đặt vùng hiển thị cho camera quan sát.


- **Schedule Setup:**  cài đặt lịch trình ghi hình cho đầu ghi:

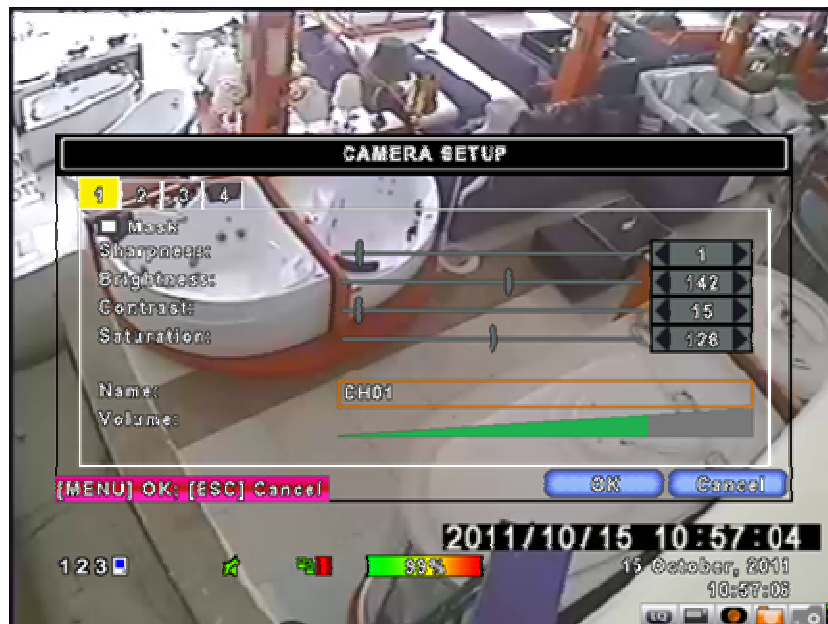


Hình 7: Cài đặt lịch trình ghi hình ở chế độ bình thường.




Hình 8: Cài đặt lịch trình ghi hình theo ngày nghỉ.

- Camera Setup:**

 giúp bạn có thể thay đổi các thông số về hình ảnh hiển thị như: độ nét (Sharpness), độ sáng (Brightness), độ tương phản (Contrast), độ bão hòa hình ảnh (Saturation), âm lượng (Volume):



Hình 9: Cài đặt camera.

- Account Setup:**  giúp bạn có thể quản trị các tài khoản người dùng, quyền truy cập hệ thống, thiết lập các chế độ an toàn đảm bảo cho hệ thống an ninh camera của bạn.




Hình 9: Account Setup.

Chọn User cần cấp quyền → **Permissions...** để thiết lập.




Hình 10: Giới hạn quyền cho người dùng.

- Network Setup:**  Chức năng giúp bạn cài đặt mạng cho hệ thống camera của bạn, giúp bạn có thể xem hình ảnh của camera qua LAN (mạng nội bộ), HTTP (xem qua trình duyệt web), và ngay cả Email.




Hình 11: Network Setup.

- PTZ & RS – 485 Setup:**  Giúp bạn có thể cài đặt chế độ xem camera thông qua chế độ điều khiển PTZ (Pan – Tilt - Zoom): Để kích hoạt ta check vào **Enable PTZ**, chọn giao thức (Protocol) là **PelcoD**, tốc độ truyền : **2400**



Hình 12: Cài đặt PTZ & RS – 485.


- System Setup:**  giúp bạn thiết lập các thông số hiển thị như: Ngôn ngữ hiển thị, hiển thị ngày giờ, cài đặt thiết bị...



Hình 13: Cài đặt ngôn ngữ.

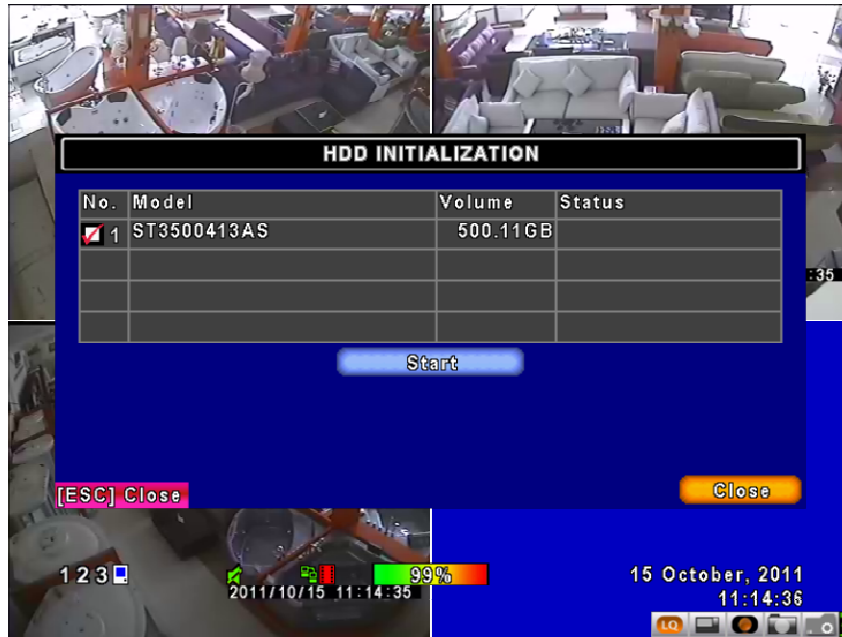


Hình 14: Cài đặt hiển thị ngày giờ cho camera.


- **Utilities:**  chức năng này hỗ trợ bạn cài đặt lại ổ cứng HDD hay USB, Reset lại mặc định hệ thống, nâng cấp firmware...

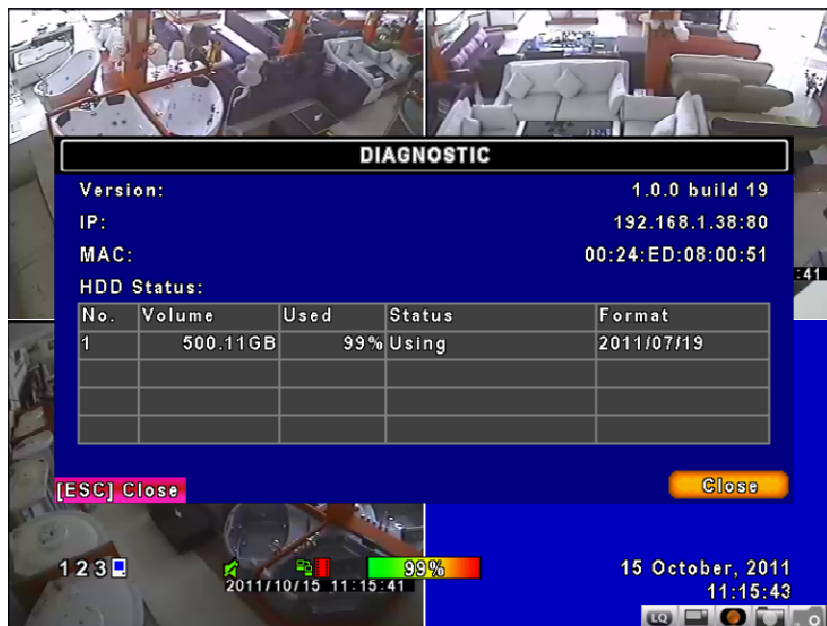


Hình 15: Utilities.



Hình 16: Cài đặt HDD.

- Diagnostic:**  cho phép bạn xem lại các thông số hệ thống: phiên bản sử dụng, IP, Port, tình trạng của ổ cứng đang sử dụng.



Hình 17: Diagnostic.

PHẦN 2: HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MỘT SỐ CHỨC NĂNG CƠ BẢN

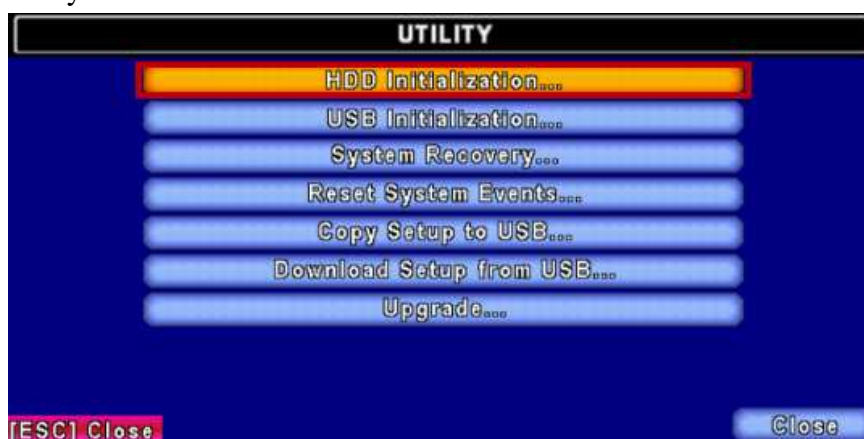
1. Format ổ cứng mới:

- Nhấp chuột phải → Main Menu



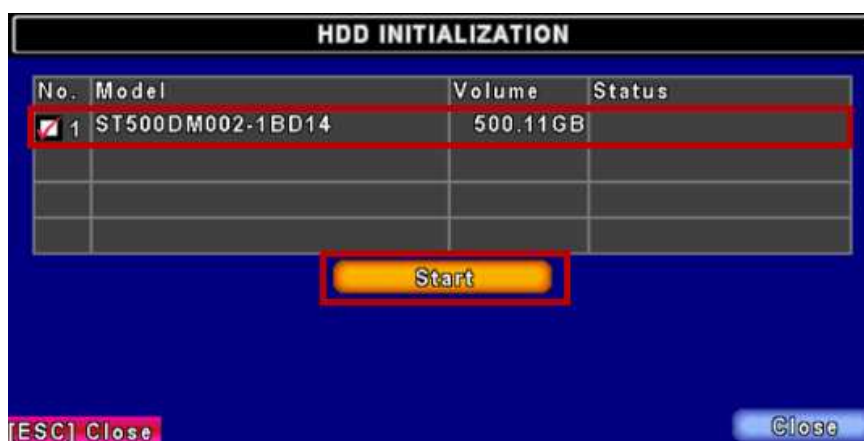
Hình 1: Chọn Main Menu.

- Chọn Utility  → HDD Initialization...



Hình 2: Chọn HDD Initialization.

- Chọn ổ cứng cần Format → Start.



Hình 3: Chọn ổ cứng cần format.

2. Quản lý tình trạng của ổ cứng:

- Từ Menu → Diagnostic  để xem tình trạng sử dụng của ổ cứng.

3. Kiểm tra và xem lại dữ liệu ghi lại:

- Từ Menu → Search Setup để tìm kiếm các dữ liệu đã ghi lại của đầu ghi.



Hình 4: Search Setup.

- Bảng Search Setup hiện ra, ta click chọn **Time Search**....



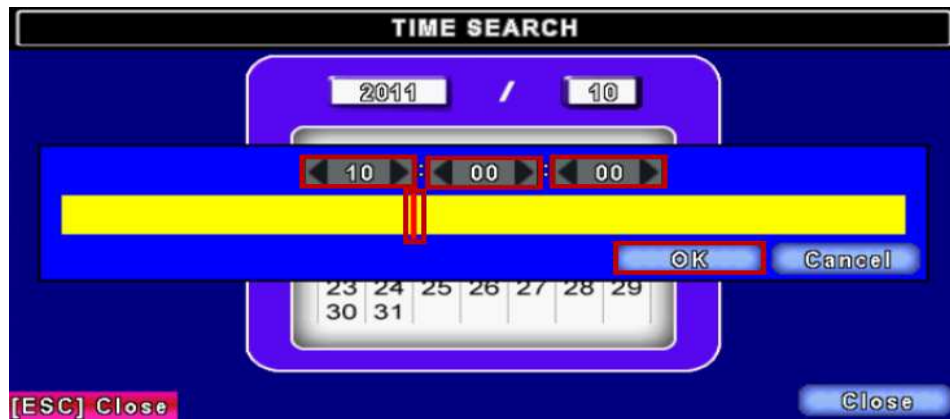
Hình 5: Time Search.

- Lựa chọn ngày cần xem lại:



Hình 6: Chọn ngày cần xem.

- Lựa chọn khoảng thời gian cần xem lại (Ví dụ: 10h ngày 15 tháng 10 năm 2011):



Hình 7: Lựa chọn khoảng thời gian cần xem.

- Kết quả được hiển thị như sau:



Hình 8: Kết quả hiển thị.

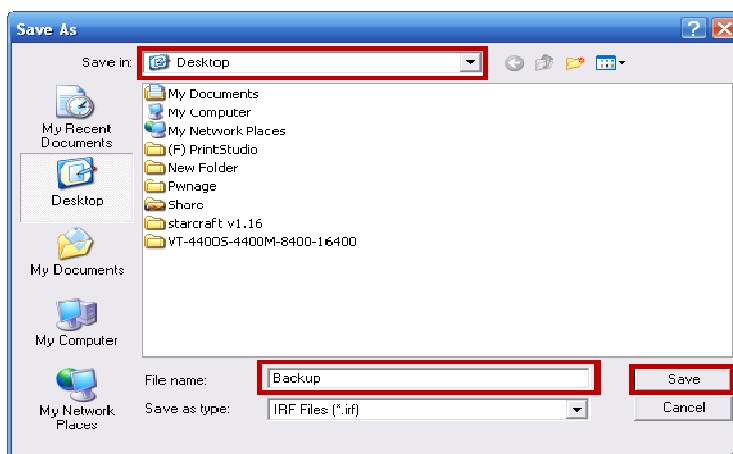
4. Backup lại dữ liệu:

- Từ Menu → Backup



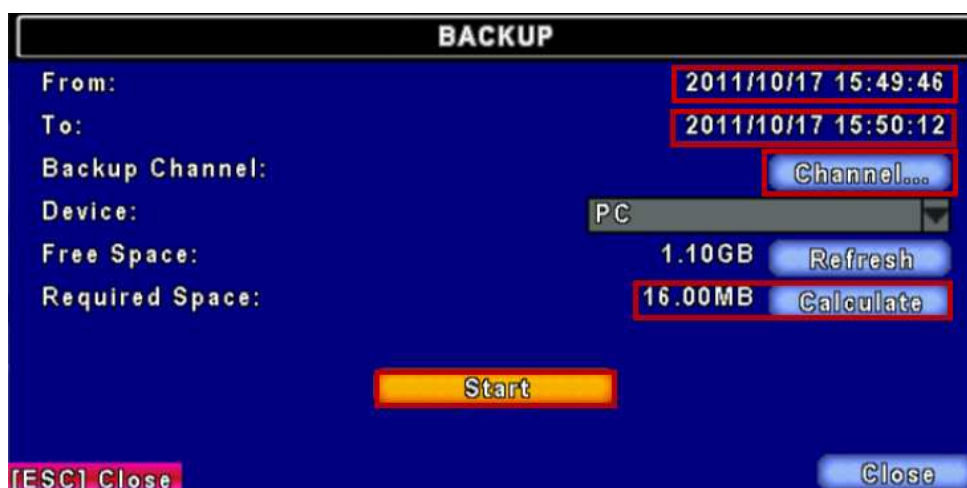
Hình 9: Chọn backup.

- Đặt tên cho dữ liệu cần sao lưu .VD: Backup, và chọn nơi lưu trữ VD: Desktop.



Hình 10: Chọn nơi lưu file Backup.

- Tại giao diện Backup chọn thời điểm bắt đầu Backup (From) và thời điểm kết thúc (To), chọn Camera cần sao lưu (mặc định là tất cả các camera), chọn thiết bị lưu trữ, chọn Calculate để tính tổng dung lượng dữ liệu cần sao lưu, sau đó chọn Start để bắt đầu quá trình Backup.

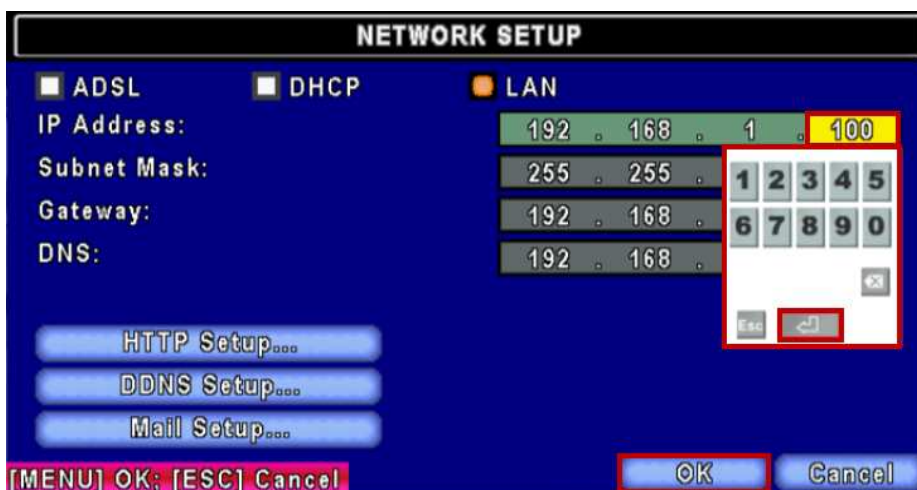


Hình 11: Giao diện Backup.

5. Cài đặt mạng LAN cho đầu ghi:



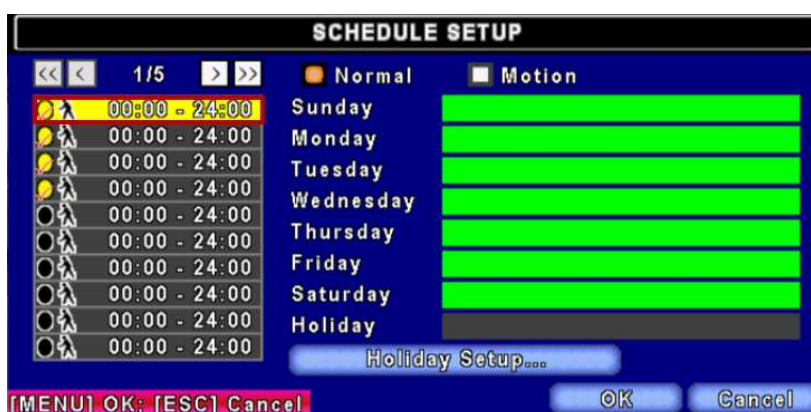
- Chọn biểu tượng Network
- Thay đổi IP, Subnet mark, Gateway, DNS phù hợp với hệ thống mạng nội bộ tại hệ thống mạng của bạn. VD: IP: 192.168.1.100, Subnet mark: 255.255.255.0, Gateway: 192.168.1.1, DNS: 192.168.1.1. Sau đó nhấn OK để đồng ý thiết lập.



Hình 12: Network setup.

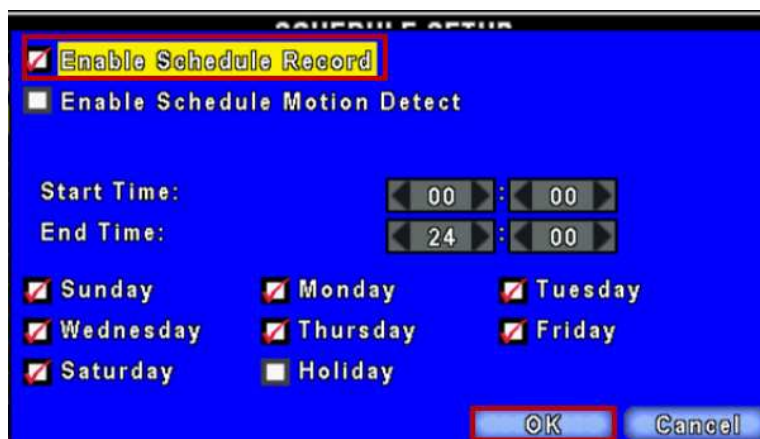
6. Cài đặt lập trình ghi hình cho các camera của đầu ghi:

- Chọn biểu tượng Schedule Setup . Click chọn biểu tượng hình người như hình sau:



Hình 13: Schedule Setup.

- Check chọn Enable Schedule Record như hình sau:



Hình 14: Enable Schedule Record.

PHẦN 3: HƯỚNG DẪN XEM ĐẦU GHI QUA MẠNG LAN

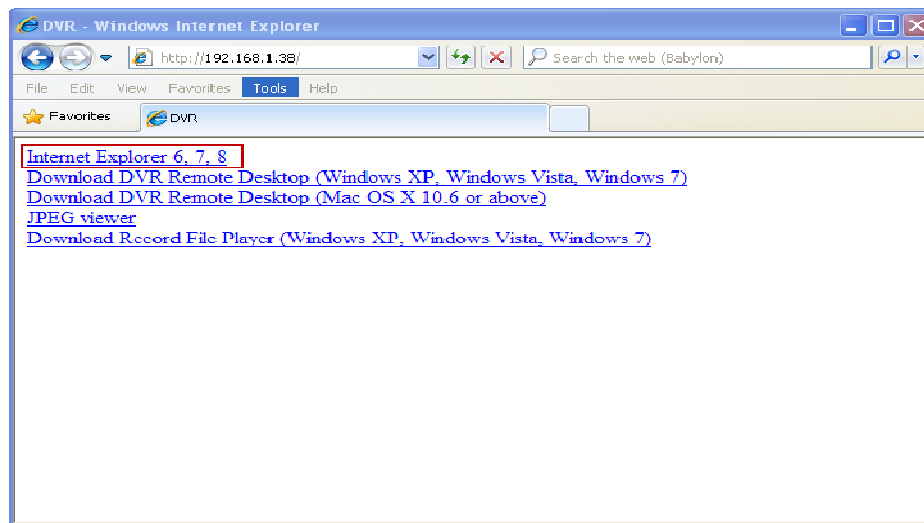
1. Xem thông qua trình duyệt web:

Bước 1: Mở trình duyệt IE (Internet Explorer) gõ vào địa chỉ <http://192.168.1.38> (đây là IP mặc định của đầu ghi), bảng thông báo Login hiện lên, chúng ta điền User name: **admin** và Passwold: **123456**.



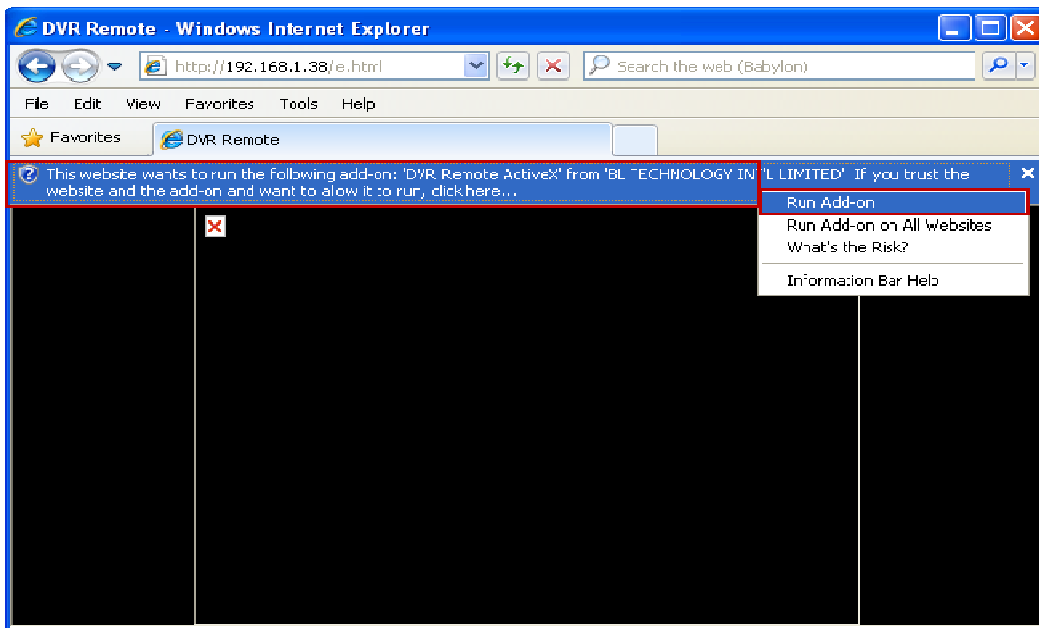
Hình 1: Truy cập vào đầu ghi qua trình duyệt web.

Bước 2: Click chọn Internet Explorer 6, 7, 8:



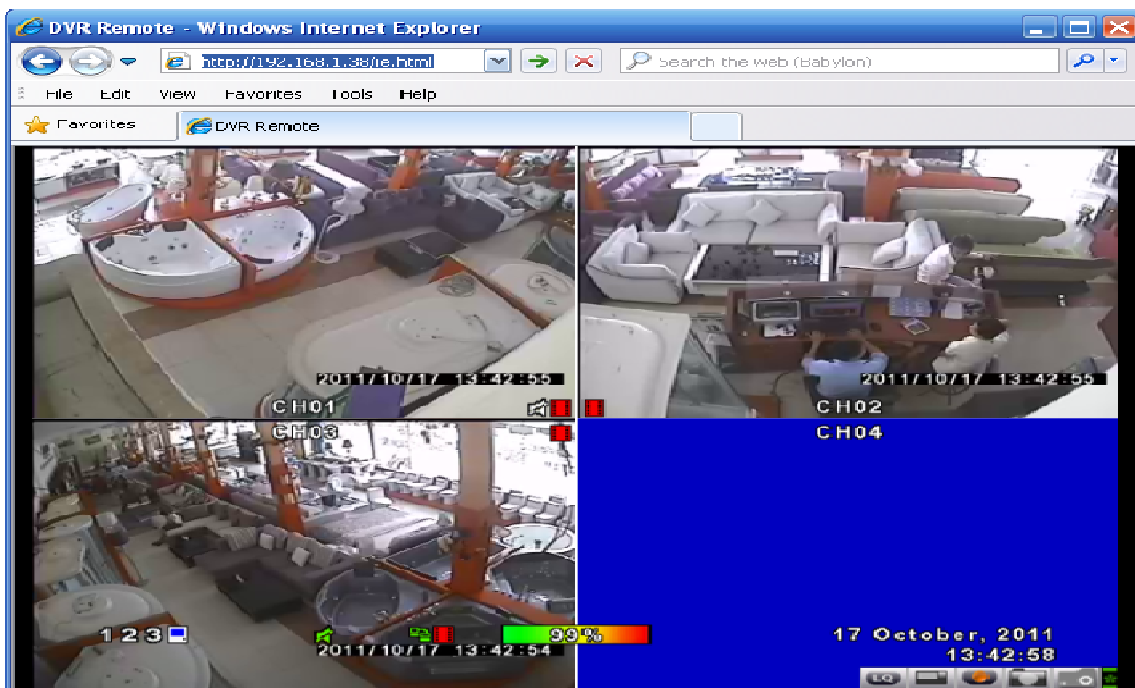
Hình 3: Chọn Internet Explorer 6, 7, 8.

Bước 3: Cài đặt ActiveX Control nếu có thông báo hiển thị, nhấp chuột vào khung hiển thị thông báo và chọn **Run Add-on**:



Hình 3: Run Add-on.

Giao diện chính của chương trình sẽ được hiển thị như sau:



Hình 4: Giao diện chương trình.

2. Xem thông qua ứng dụng DVRemoteDesktop:

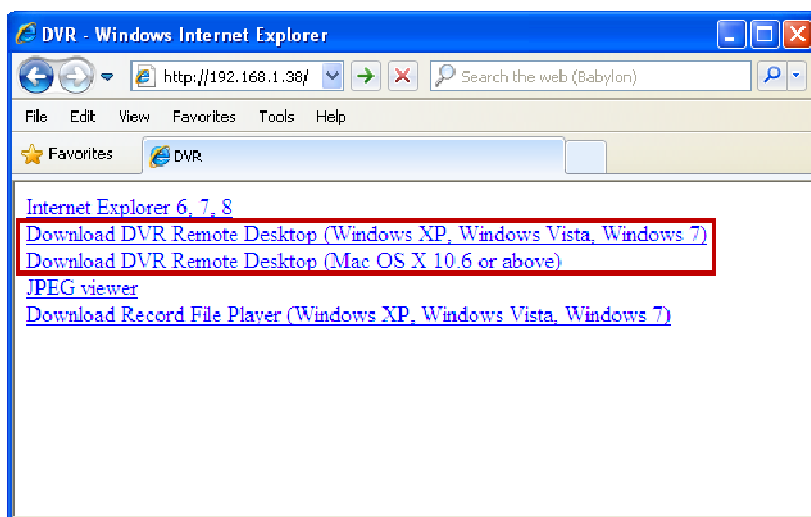
Bước 1: Mở trình duyệt IE (Internet Explorer) gõ vào địa chỉ <http://192.168.1.38> (đây là IP mặc định của đầu ghi), bảng thông báo Login hiện lên, chúng ta điền User name: **admin** và Passwold: **123456**.



Hình 1: Truy cập vào đầu ghi qua trình duyệt web.

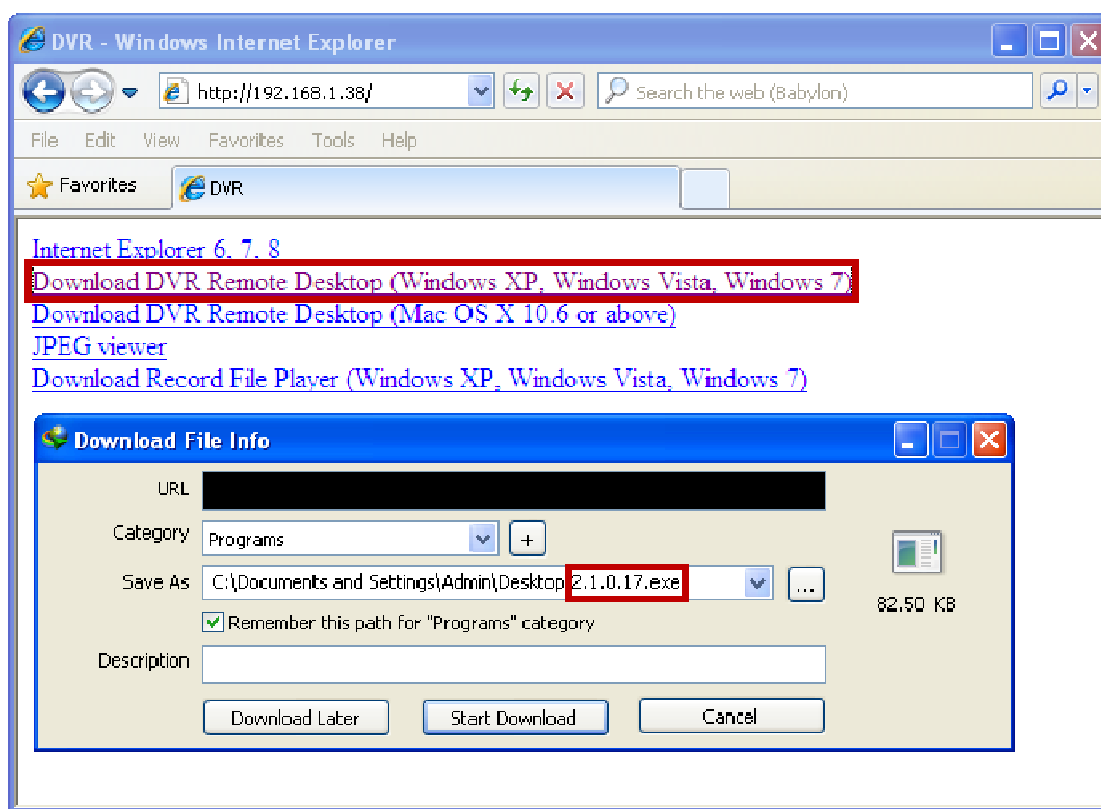
Bước 2: Lựa chọn kiểu xem:

- + Internet Explorer 6,7,8: Xem qua trình duyệt web IE (đã hướng dẫn ở trên).
- + Download DVR Remote Desktop (Windows XP, Windows Vista, Windows 7): Xem qua chương trình DVR Remote Desktop hỗ trợ cho win XP, vista, và win 7.
- + Download DVR Remote Desktop (Mac OS X 10.6 or above): Xem qua chương trình DVR Remote Desktop hỗ trợ cho hệ điều hành Mac OS 10.6 trở lên.
- + JPEG viewer : xem dưới dạng trình duyệt, hỗ trợ cho xem qua điện thoại (chỉ hiển thị một kênh).
- + Download Record File Player (Windows XP, Windows Vista, Windows 7): Chương trình hỗ trợ xem lại các file có đuôi ***.IRF**. Chỉ hỗ trợ chạy trên Windows XP, Windows Vista, Windows 7.



Hình 2: Lựa chọn kiểu xem camera.

Bước 3: Click chọn **Download DVR Remote Desktop (Windows XP, Windows Vista, Windows 7)** để tải chương trình DVR Remote Desktop về máy tính.

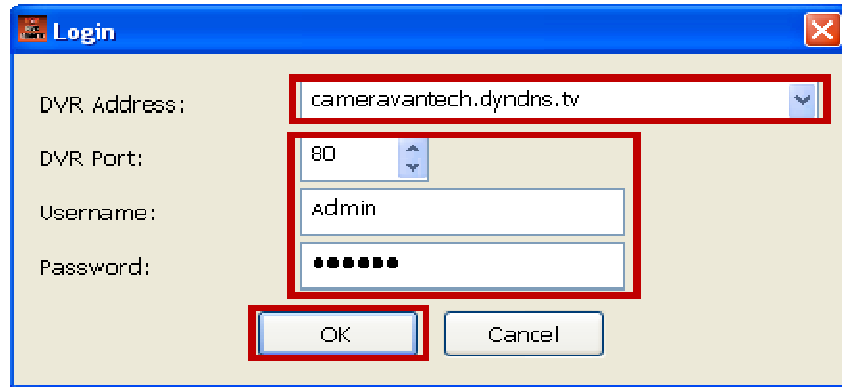


Hình 3: Chọn DVR Remote Desktop.



Bước 4: Click chọn biểu tượng **DVR Remote 2.1.0.17.exe** trên máy tính để chạy chương trình **DVR Remote Desktop**.

Bước 5: Tại bảng Login ta điền các thông tin yêu cầu sau: DVR Address : địa chỉ của đầu ghi, có thể điền dưới 2 dạng là Host name (**cameravantech.dyndns.tv**) hoặc IP (**192.168.1.38**). DVR Port: Port ra của đầu ghi. Username và Password là tài khoản sử dụng của đầu ghi (mặc định là Username là **Admin** và Password là **123456**). Sau đó nhấn **OK** để tiến hành kết nối.



Hình 4: Điền thông tin DVR Address dưới dạng Host name.

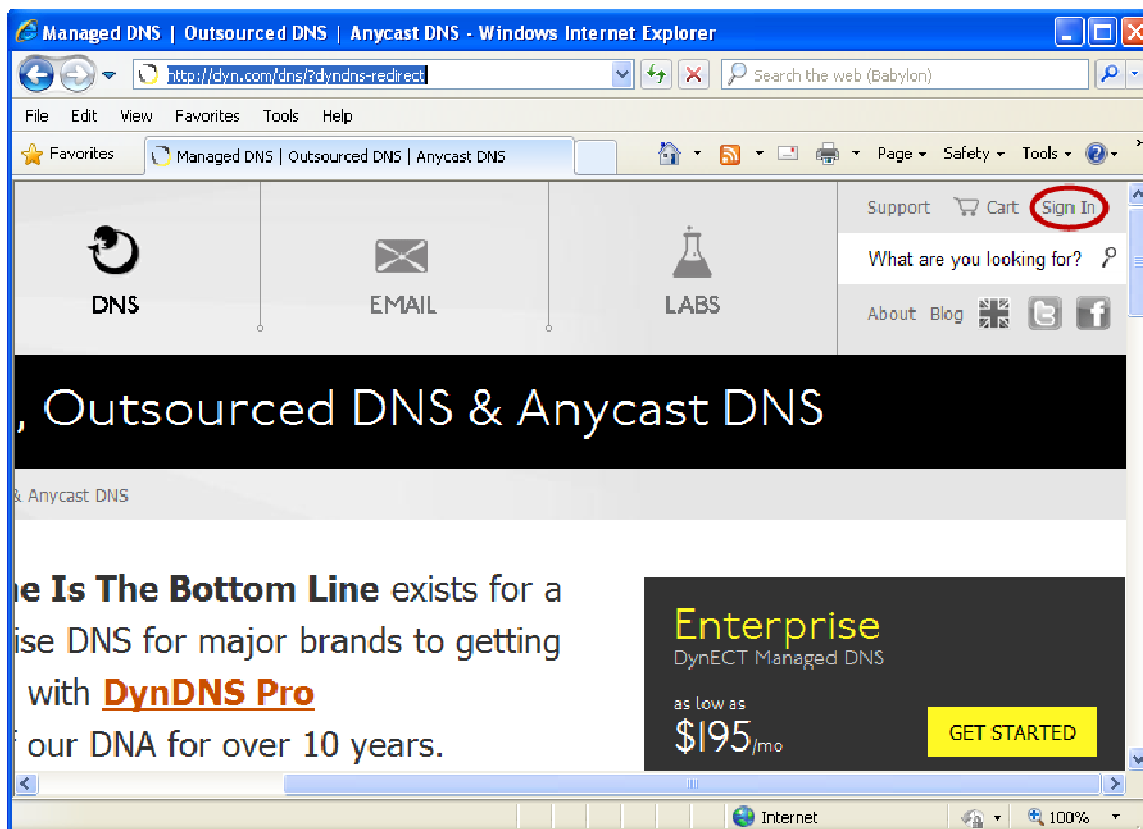


Hình 6: Giao diện chương trình.

PHẦN 4: HƯỚNG DẪN XEM QUA MẠNG INTERNET

1. Đăng ký sử dụng host tại trang <http://dyndns.org>.

Bước 1: Đăng ký tên miền sử dụng. Mở trình duyệt web và truy cập vào <http://dyndns.org> . Sau đó click chọn **Sign In**.



Hình 1: Truy cập vào <http://dyndns.org>.

Bước 2: Nếu bạn đã có tài khoản thì đăng nhập với Username và Password vào khung màu đỏ. Còn nếu bạn chưa có tài khoản thì nhập đầy đủ các thông tin theo yêu cầu vào khung màu xanh. Trong trường hợp này mình sử dụng các thông tin như sau: |Username: **vantechpro** | Password: **thaiwantech89** | Email: vantechpro@rocketmail.com . Nhập bằng mã Captcha theo hình, check chọn **I accept** và nhấn **Create Account** để hoàn thành quá trình.

Create DynDNS.com Account or Login - Windows Internet Explorer

https://www.dyndns.com/account/entrance/?via=

Username: vantechpro

Password: [masked]

Confirm password: [masked]

Email: vantechpro@rocketmail.com

Confirm Email: vantechpro@rocketmail.com

Security Image: 6 6 3 1 8

Enter the numbers from the above image: 66318

Subscribe to DynDNS.com newsletter (One or two per month)

I accept the terms of Dyn's [Acceptable Use Policy](#), the [Dyn Services Agreement](#), and Dyn's [Privacy Policy](#).

Create Account

Already Registered?

Username: [input]

Password: [input]

Log in

[Forgot your password?](#)

Hình 2: Đăng ký tài khoản trên trang <http://dyndns.org>.

One more step to go...

We've sent an email to vantechpro@rocketmail.com, to verify your account. Please check your inbox and click on the confirmation link.

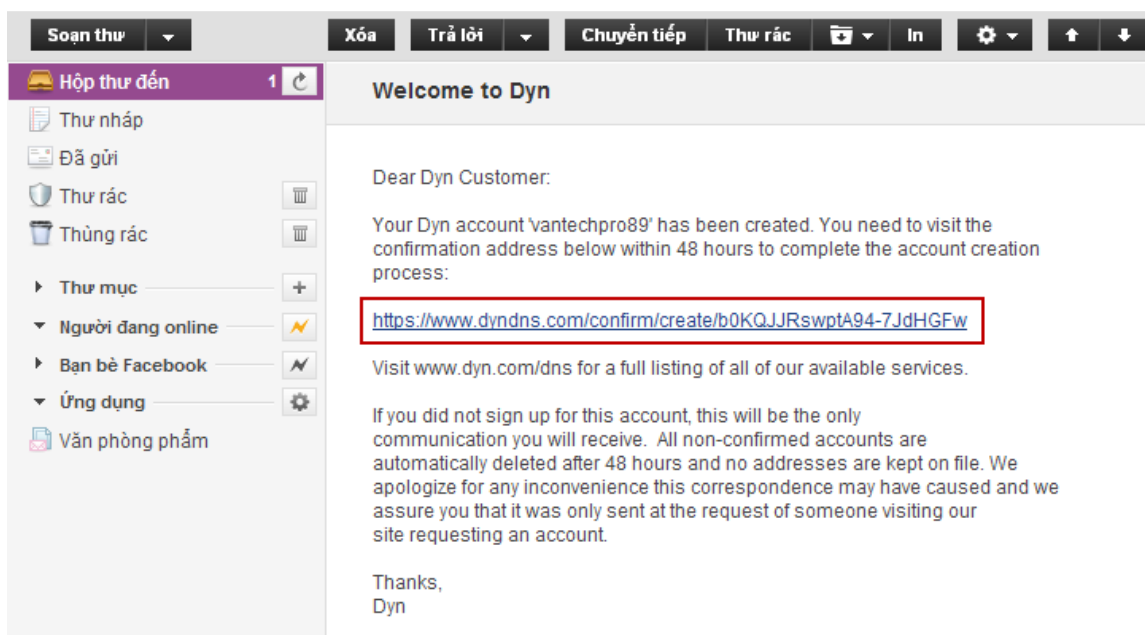
If you do not receive the email in the next few minutes you can try [resending it](#).

Thanks for choosing DynDNS.com!



Hình 3: Đăng ký tài khoản thành công.

Bước 3: Để quá trình hoàn tất, bạn cần phải vào Email đã đăng ký ở trên để kích hoạt.



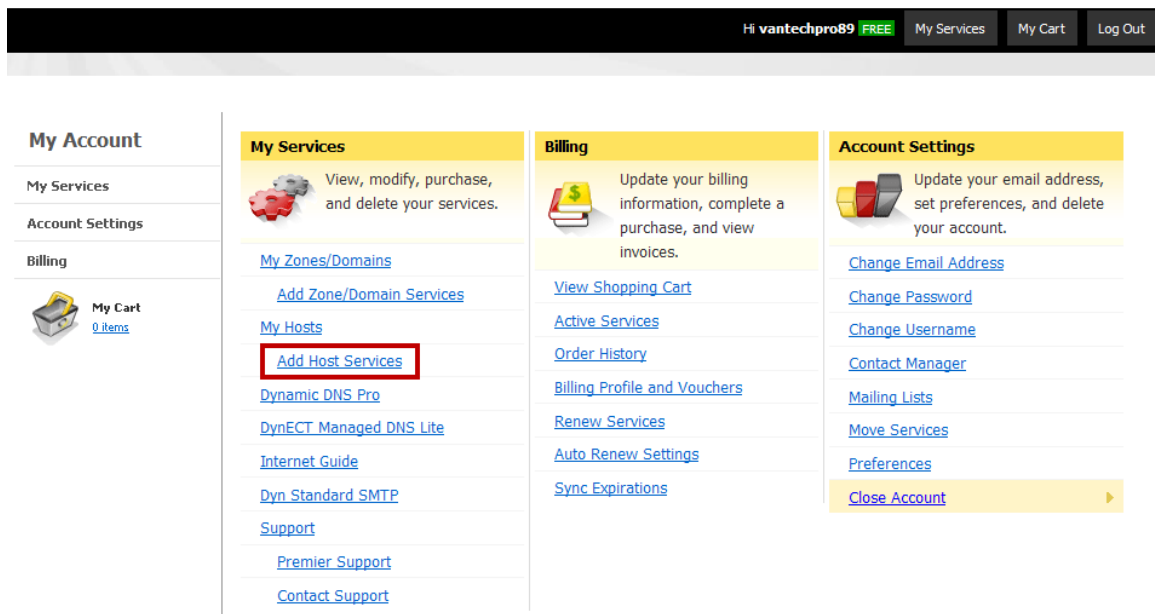
Hình 4: Kích hoạt Email đăng ký.

Bước 4: Sử dụng tài khoản bạn đã đăng ký để đăng nhập vào trang <http://dyndns.org>.

The screenshot shows the DynDNS registration and login interface. On the left is a registration form with the following fields: 'Username', 'Password', 'Confirm password', 'Email', 'Confirm Email', and 'Security Image'. The security image shows a grid of numbers: 4, 2, 0, 7, 0. Below the security image is a text input field for entering the numbers. There are two checkboxes: one checked for 'Subscribe to DynDNS.com newsletter (One or two per month)' and one unchecked for 'I accept the terms of Dyn's Acceptable Use Policy, the Dyn Services Agreement, and Dyn's Privacy Policy.' At the bottom of the registration form is a 'Create Account' button. On the right is a login section titled 'Already Registered?' with fields for 'Username' (containing 'vantechpro89') and 'Password' (masked with dots), and a 'Log in' button. Below the login fields is a link for 'Forgot your password?'.

Hình 5: Đăng nhập tài khoản.

Bước 5: Tại **My Servies** chọn **Add Host Servies**.



Hình 6: Chọn Add Host Services.

Bước 6: Điền hostname của bạn. Ví dụ: **cameravantech.dyndns.tv**. Tại **IP Address** Click chọn **Your current location's IP Address is.....** Sau đó click **Add To Cart**.

Hostname: -

Wildcard: create "*.host.dyndns-yourdomain.com" alias (for example to use same settings for www.host.dyndns-yourdomain.com)

Service Type:
 Host with IP address
 WebHop Redirect (URL forwarding service)
 Offline Hostname

IP Address:
 Your current location's IP address is 118.69.77.234

IPv6 Address (optional):

TTL value is 60 seconds. [Edit TTL...](#)

Mail Routing: I have mail server with another name and would like to add MX hostname...

Hình 7: đăng ký hostname sử dụng.

Chọn **Proceed to checkout** để tiếp tục.

⚡ Upgrade Options

Free accounts allow only two Dynamic DNS hosts.

- to add more and enjoy additional benefits for only \$20.00 per year, [purchase Dynamic DNS Pro](#).
- to get Dynamic DNS for **your own domain**, use [Dyn Standard DNS](#).

Dynamic DNS Hosts

cameravantech.dyndns.tv	-	remove	\$0.00
Order Total:			\$0.00

[Proceed to checkout](#)

Hình 8: Chọn Proceed to checkout.

Bước 7: Kích hoạt host để sử dụng.

Free Services Checkout

Once you have confirmed the contents of your cart your services will be instantly activated.

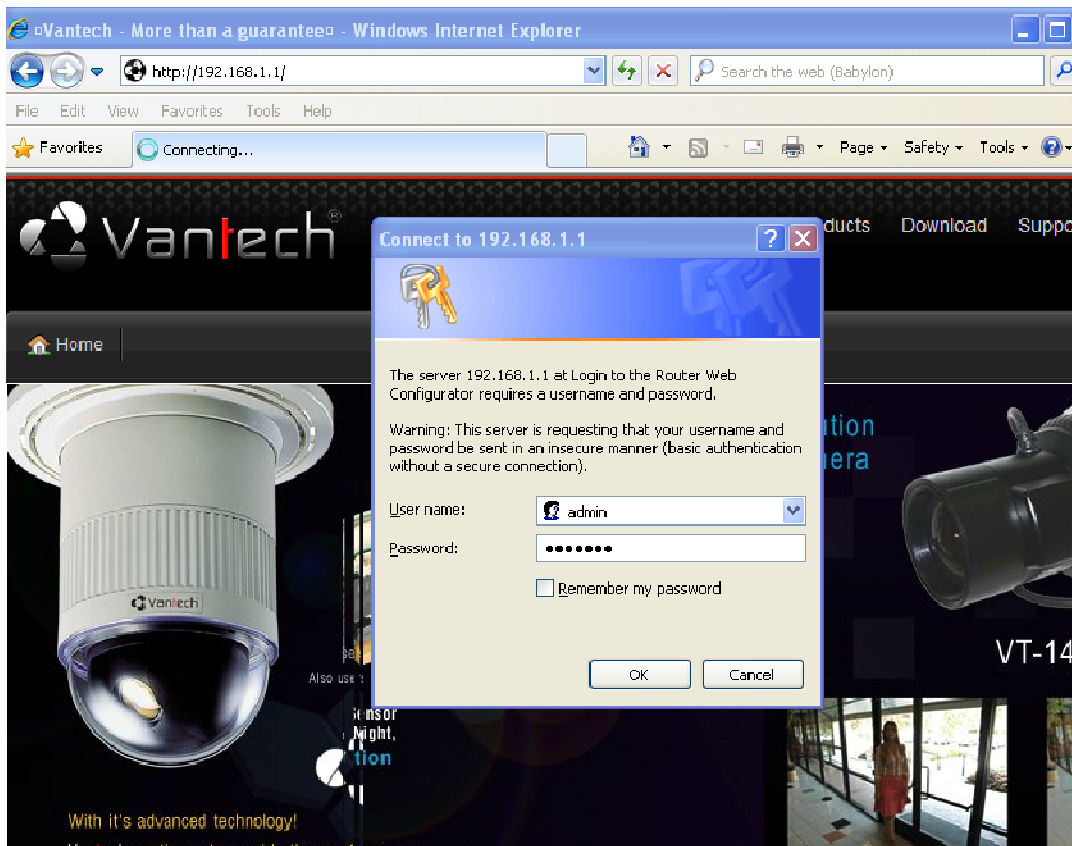
Service	Price
Dynamic DNS Hosts	
cameravantech.dyndns.tv	\$0.00
Order Total:	
FREE	

[Activate Services](#)

Hình 9: Activate Services.

2. Hướng dẫn Port Forwading đối với Modern Draytek 2820.

Bước 1: Mở trình duyệt web gõ <http://192.168.1.1> để truy cập vào modem. Tại bảng Login nhập vào tài khoản mặc định của Modem là Username: **admin**, Password: **admin** (nếu bạn không biết tài khoản này, vui lòng gọi cho nhà cung cấp dịch vụ ADSL của bạn để lấy thêm thông tin)



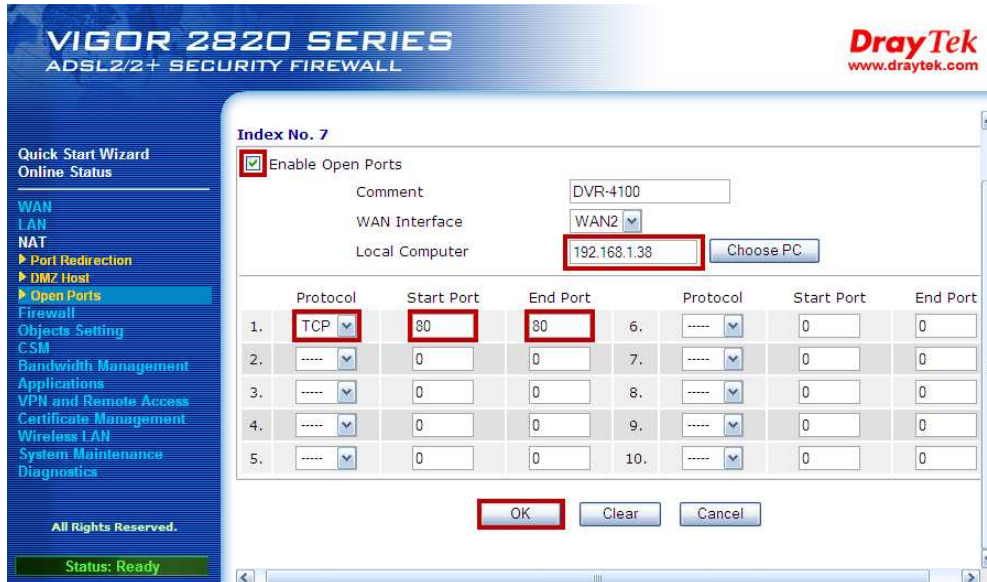
Hình 10: Truy cập vào modem.

Bước 2: Nat Port cho camera. Tại Modem chọn **NAT** → **Open Ports** để mở port cho camera. Tại Open Ports ta click chọn theo thứ tự cần mở port. Trong hình là thứ tự (index) thứ 7.



Hình 11: Mở port cho camera.

Ta check chọn **Enable Open Ports** để cho phép port này được hoạt động, tại Local Computer, ta gõ vào là **192.168.1.38** (đây là IP mặc định của camera VT – 4100 – 8100 – 16100), chọn giao thức (Protocol) là **TCP**, Start Port và End Port là **80** (giá trị này tùy bạn mở port bao nhiêu). Sau đó chọn **OK**.



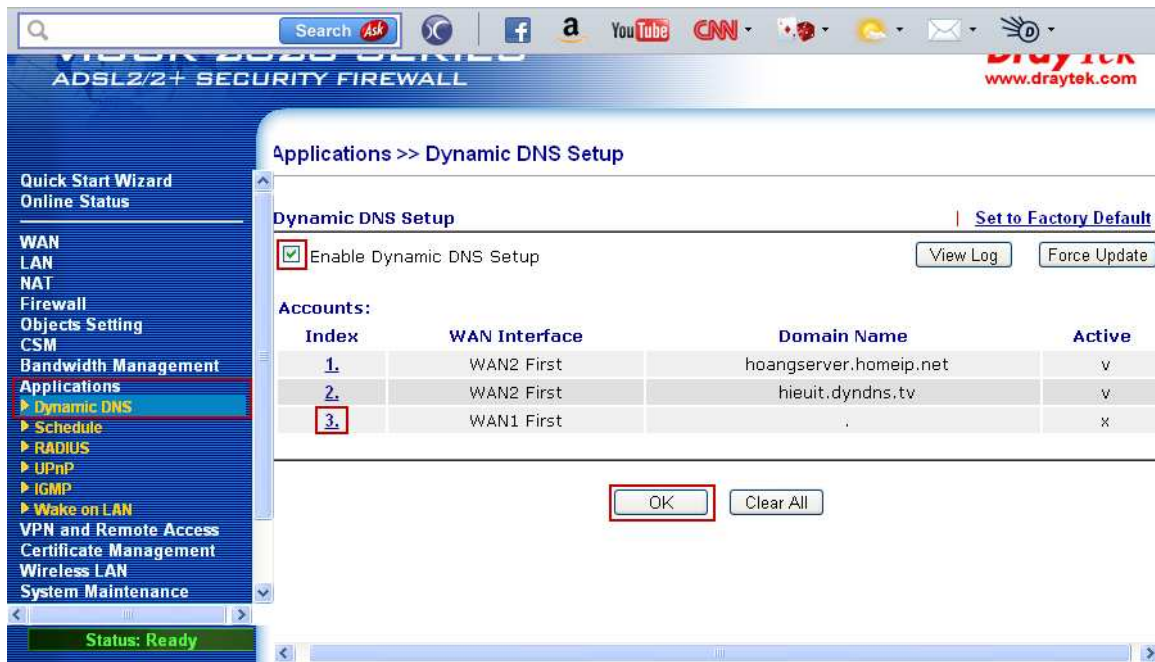
Hình 12: Mở port cho camera.

Sau khi mở port thành công ta sẽ được trạng thái như sau:



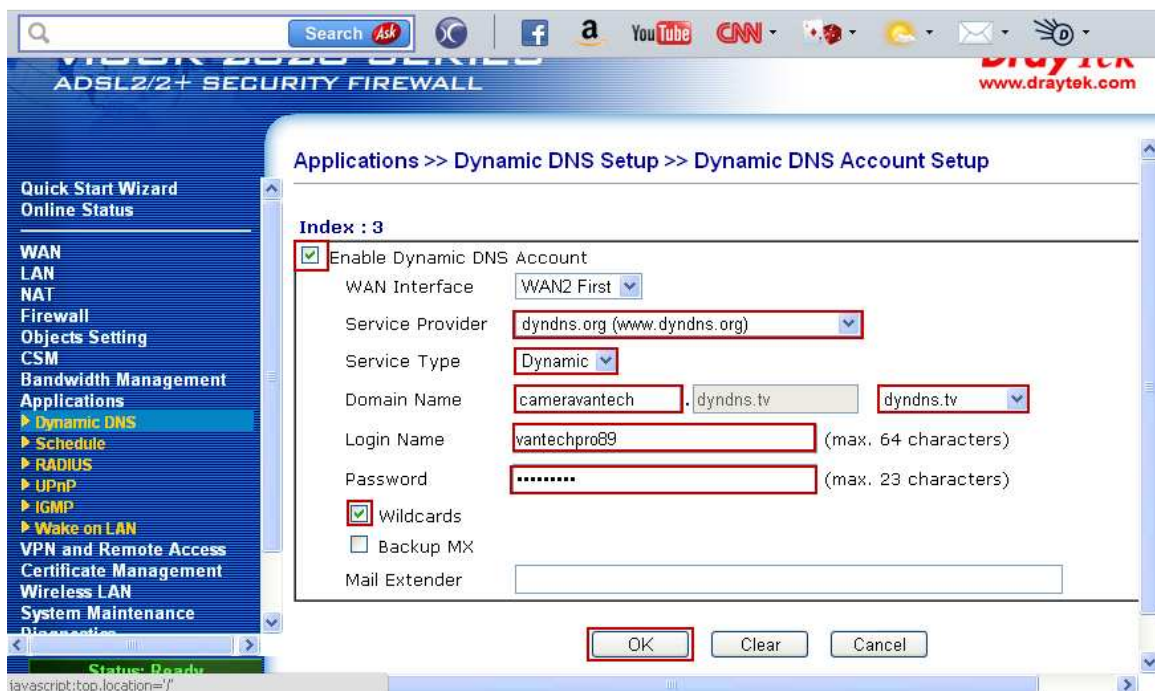
Hình 13: Mở port thành công.

Bước 3: Ta chọn **Applications** → **Dynamic DNS** → **Enable Dynamic DNS Setup**, chọn **Index 3** → **OK**.



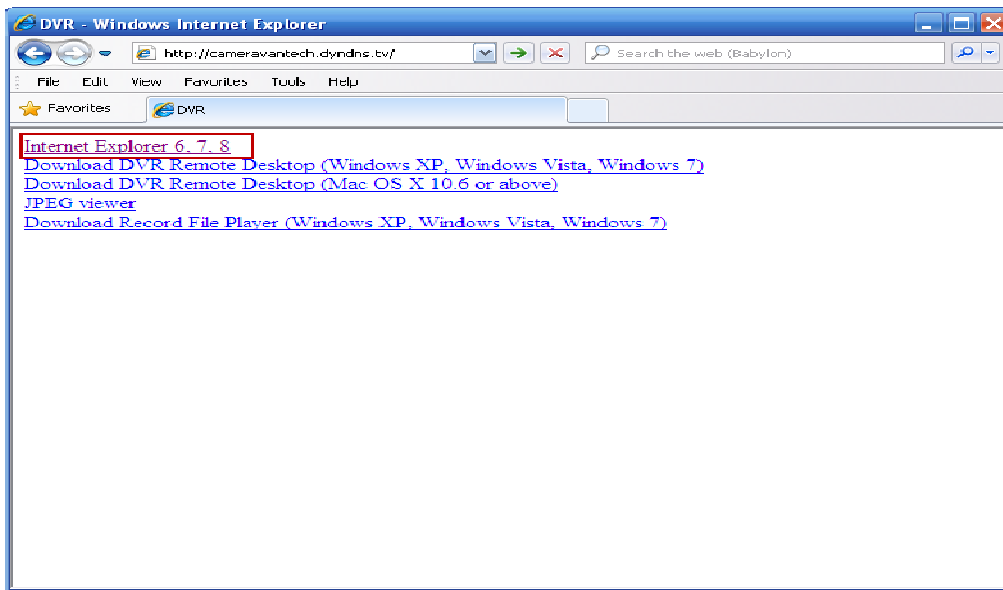
Hình 14: Cấu hình Dynamic DNS.

Check chọn **Enable Dynamic DNS Account**, tại Service Provider : **dyndns.org**, Service Type: **Dynamic**, Domain Name : **cameravantech.dyndns.tv**, Password: **thaiwantech89**, check chọn **Wildcards**. Sau đó **OK**.



Hình 15: Cài đặt tài khoản Dynamic DNS cho camera.

Bước 4: Đăng nhập và kiểm tra tên miền. Mở trình duyệt web IE và gõ vào địa chỉ <http://cameravantech.dyndns.tv> . Nhập Username: **admin** và Password: **123456**, click chọn **Internet Explorer 6, 7, 8**.



Hình 16: Click chọn Internet Explorer 6,7,8.

Kết quả tên miền đã hoạt động.



Hình 17: Cài đặt camera quan sát trên mạng thành công.